

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1038/STP-VP
V/v cung cấp số liệu về gia đình tỉnh
Đồng Nai.

Đồng Nai, ngày 19 tháng 08 năm 2014

Kính gửi:

- Phòng Hành chính Tư pháp;
- Phòng Phổ biến và Giáo dục pháp luật.

Ngày 11/8/2014 Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1063/SVHTTDL-GD ngày 08/8/2014 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hỗ trợ cung cấp số liệu về gia đình tỉnh Đồng Nai.

Giám đốc Sở Tư pháp giao Phòng Hành chính- Tư pháp chủ động phối hợp Phòng Phổ biến và Giáo dục pháp luật và các đơn vị có liên quan cung cấp số liệu theo yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo phụ lục đính kèm.

Sở Tư pháp đề nghị thủ trưởng các đơn vị cập nhật vào Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn> để tải văn bản nêu trên, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



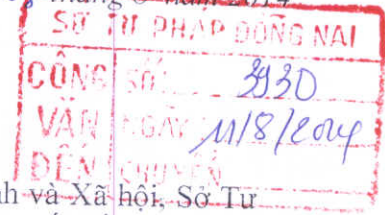
Phan Văn Châu

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 1063/SVHTTDL-GĐ
V/v hỗ trợ cung cấp số liệu về gia đình
tỉnh Đồng Nai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2014



Kính gửi:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư Pháp; Sở Y tế; Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình tỉnh;
- Tỉnh đoàn.

- Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg Ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

- Thực hiện Kế hoạch số 6431/ KH-UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về Thực hiện Chiến lược phát triển Gia đình Việt Nam tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

- Căn cứ công văn số 580/UBND-VX, ngày 20/01/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng quy hoạch ngành Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Gia đình đến năm 2020;

- Căn cứ quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề cương và kinh phí Quy hoạch phát triển ngành gia đình tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030,

Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang tham mưu UBND tỉnh Quy hoạch phát triển ngành gia đình tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Để có cơ sở thực hiện Quy hoạch đáp ứng các mục tiêu của chiến lược phát triển ngành gia đình tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trình UBND tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị các sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổng hợp các số liệu (theo biểu mẫu đính kèm).

Trong tháng 8/2014, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ cử công chức đến liên hệ với quý cơ quan, đoàn thể xin tiếp nhận số liệu cung cấp.

Rất mong quý cơ quan, đoàn thể phối hợp tốt với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *u*

- Như trên;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Chánh, Phó VP Sở;
- Lãnh đạo phòng XDNSVH&GD;
- Lưu: VT, GD (Nguyễn).



Lưu Thị Phụng

Phần I: Số liệu về Gia đình tỉnh Đồng Nai

Bảng 1: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về Gia đình

Số thứ tự	HẠNG MỤC	Đơn vị	2005	2010	2011	2012	2013	Ước 2014
1.	Tổng số hộ gia đình	Hộ			573.471	585.441	573.430	577.447
2.	Số hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình	Hộ						
	<i>Tỷ trọng</i>	%						
3.	Tổng số nam, nữ thanh niên kết hôn	Người	367.000	437.234	455.455	454.386	452.080	449.789
	Số nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình	Người						
	<i>Tỷ trọng</i>	%						
4.	Tổng số hộ gia đình có bạo lực gia đình	Hộ		777	530	463	189	170
	<i>Tỷ trọng</i>	%						
5.	Tổng số hộ gia đình có người mắc tệ nạn xã hội	Hộ						
	<i>Tỷ trọng</i>	%						
6.	Tổng số hộ gia đình có người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định	Hộ				156	95	
	<i>Tỷ trọng</i>	%						
7.	Tổng số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.	Hộ	374,071	472,107	487,77	500,057	509,149	
	<i>Tỷ trọng</i>	%	86,98	95,30	96,95	97,38	97,84	98%
8.	Tổng số hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con,	Hộ						

Bảng 3: Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển Gia đình đến năm 2030

HẠNG MỤC	Đơn vị	2010	2015	2020	2030	Tốc độ tăng bq (%)		
						2011-2015	2016-2020	2021-2030
1. Tổng số hộ gia đình	Hộ							
2. Số hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình	Hộ							
<i>Tỷ trọng</i>	%							
3. Tổng số nam, nữ thanh niên kết hôn	Người							
Số nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình	Người							
<i>Tỷ trọng</i>	%							
4. Tổng số hộ gia đình có bạo lực gia đình	Hộ							
<i>Tỷ trọng</i>	%							
5. Tổng số hộ gia đình có người mắc tệ nạn xã hội	Hộ							
<i>Tỷ trọng</i>	%							
6. Tổng số hộ gia đình có người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định	Hộ							
<i>Tỷ trọng</i>	%							
7. Tổng số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.	Hộ	472,107						
<i>Tỷ trọng</i>	%	95.30						
8. Tổng số hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con, cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ.	Hộ							